

Bản án số: 145/2019/HSST
Ngày: 27/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Danh Thùy
2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2019/QĐXXST-HS ngày 13/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

BẾ NGỌC H (Tên gọi khác: không) - sinh ngày: 23/01/1988 tại: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12 phổ thông; Dân tộc: tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể trước khi phạm tội: không; Họ và tên cha: **Bé Kim H** - sinh năm 1962 (đã chết); Họ và tên mẹ: **Hoàng Thị Đ** - sinh năm 1966 (Trú tại: tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị em ruột: gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: **Đàm Thị N** - sinh năm: 1988 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/10/2019; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 24/10/2019, tại nhà của **Bé Ngọc H** (sinh ngày 23/01/1988; trú tại: tổ T, phường T, thành phố C) thuộc tổ T, phường T, thành

phố C, tỉnh Cao Bằng, Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 30 (ba mươi) gói nhỏ giấy bạc, trong đó có 23 (hai mươi ba) gói nhỏ giấy bạc màu bạc, 07 (bảy) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận là Heroin thu giữ trong túi quần soóc bên phải chiếc quần H đang mặc. Thu giữ của Bế Ngọc H: Tiền Việt Nam: 125.000đ (một trăm hai mươi năm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số Imei: 353317097308994/01; 01 (một) điện thoại di động có chữ Mobistar màu đỏ đen, số Imei: 352219024293961.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an phường Tân Giang đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng của vụ án đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để tiến hành thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vào hồi 14 giờ 40 phút ngày 24/10/2019 tại Công an thành phố Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng chất bột màu trắng tang vật thu giữ của Bế Ngọc H, kết quả: chất bột màu trắng có khối lượng là 1,19g (một phẩy một chín gam).

Ngày 31/10/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 201 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 274 ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Bế Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 23/10/2019, Bế Ngọc H đi xe ôm từ Bệnh viện tỉnh Cao Bằng đến khu vực bến xe cũ thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nếu ai có nhu cầu mua thì sẽ bán lại để kiếm lời. Tại đây, H gặp 01 (một) người đàn ông khoảng 25 tuổi không biết tên và địa chỉ, H hỏi người này có Heroine bán không, nếu có thì bán cho H 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), người này đồng ý bán. Người đàn ông bảo H đứng đợi rồi đi đâu đó khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho H 01 (một) túi nilon bên trong có chứa Heroine. Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong, người đó đi đâu không biết, còn H cầm số ma túy vừa mua được đi về nhà rồi mở ra kiểm tra thì thấy bên trong túi nilon có 32 (ba mươi hai) gói nhỏ giấy bạc bên trong có chứa Heroine. H đã lấy 01 (một) gói nhỏ ra sử dụng cho bản thân rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 24/10/2019, khi H đang ở nhà thì có một người đàn ông tên L, là bạn H mới quen, H chỉ biết L ở huyện Q, tỉnh Cao Bằng nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể đến hỏi mua 01 (một) gói Heroine với số tiền là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). H đồng ý và cầm tiền rồi đưa cho L 01 (một) gói nhỏ Heroine, sau đó L đi đâu không rõ. Đến khoảng 10 giờ, H lấy 01 (một) gói Heroine ra chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Bé Ngọc H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKSTP ngày 29 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bé Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận ngày 23/10/2019 bị cáo đi đến bến xe khách cũ để mua ma túy. Tại đây, H đã mua được 01 (một) túi nilon bên trong có 32 (ba mươi hai) gói nhỏ giấy bạc có chứa Heroine với 01 (một) người đàn ông khoảng 25 tuổi với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 24/10/2019 H đã bán cho người đàn ông tên L 01 (một) gói Heroine với giá 100.000đ. Đây là lần đầu tiên H mua Heroine với người đàn ông đó nên H không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đó. H mua Heroine về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bé Ngọc H nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 274/GĐMT ngày 11 tháng 11 năm 2019 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ Bé Ngọc H có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 24/10/2019 là vật chứng của vụ án; Thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động có chữ Mobistar màu đỏ đen, là điện thoại của bị cáo, bị cáo không sử dụng điện thoại đó để liên lạc trao đổi bán ma túy cho L, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được trả lại hai chiếc điện thoại di động; Thu giữ tiền Việt Nam: 125.000đ (một trăm hai mươi năm nghìn đồng)_trong đó có 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy cho L, số còn lại là tiền bị cáo lao động mà có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bé Ngọc H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bé Ngọc H với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi tang vật cần vụ Bé Ngọc H - sinh năm 23/01/1988; tổ T, phường T, thành phố C. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đỏ đen, điện thoại đều đã qua sử dụng và 25.000đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu số tiền 100.000đ do bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo biết hành vi mua bán chất ma túy bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bé Ngọc H đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình và khai: Khoảng 10 giờ ngày 23/10/2019, H đi xe ô tô từ Bệnh viện tỉnh Cao Bằng đến khu vực bến xe cũ thuộc phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Tại đây, H đã mua ma túy với 01 (một) người đàn ông khoảng 25 tuổi không biết tên và địa chỉ với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong, H cầm số ma túy vừa mua được đi về nhà rồi mở ra kiểm tra thì thấy bên trong túi nilon có 32 (ba mươi hai) gói nhỏ giấy bạc bên trong có chứa Heroine. H đã lấy 01 (một) gói nhỏ ra sử dụng cho bản thân rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 24/10/2019, khi H đang ở nhà thì có một người đàn ông tên L (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) đến mua với bị cáo 01 (một) gói Heroine với số tiền là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 10 giờ, H lấy 01 (một) gói Heroine ra chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ Heroine cùng vật chứng (tiền mặt, điện thoại). Bị cáo thừa nhận mua Heroine về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hồi 10 giờ 25 phút ngày 24/10/2019 tại tổ T, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Bé Ngọc H có hành vi tàng trữ 1,19g (một phẩy mười chín gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho các con nghiện khác kiếm lời.

Hành vi của Bé Ngọc H đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của Bé Ngọc H mua số Hêrôin đó về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và tác hại của chất ma túy nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng ma túy (Heroine) bị cáo tàng trữ 1,19g (một phẩy mười chín gam).

Như vậy, hành vi của bị cáo Bé Ngọc H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

Bị cáo Bé Ngọc H là người có đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hàng quốc cấm, pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy... đồng thời hiểu biết được sự nguy hiểm và tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. H được bán Heroine cho L 01 (một) lần vào ngày 24/10/2019. Mục đích H mua Heroine về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bé Ngọc H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Bé Ngọc H là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do nhu cầu sử dụng của bản thân và vì mục đích bán kiếm lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Bé Ngọc H có trình độ văn hóa 9/12 phổ thông, là người có năng lực nhận thức, năng lực hành vi nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện (mục đích mua Hêrôin về để sử dụng và bán lại kiếm lời). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bé Ngọc H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bé Ngọc H với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Vì vậy, ngoài hình phạt chính theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2019 gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi tang vật cân vụ Bé Ngọc H - sinh ngày 23/01/1988; tổ T, phường T, thành phố C là vật chứng của vụ án. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần xử tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu đỏ đen, điện thoại đã qua sử dụng, là điện thoại của bị cáo. Bị cáo không sử dụng điện thoại để liên lạc, trao đổi bán ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần trả lại cho bị cáo;

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam 125.000đ (một trăm hai mươi năm nghìn đồng chẵn) vụ Bé Ngọc H – sinh ngày 23/01/1988; tổ T, phường T, thành phố C. Trong số tiền 125.000đ có 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà

nước. Số tiền còn lại 25.000đ (*hai mươi năm nghìn đồng*) là của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, Bé Ngọc H khai mua Heroine với một người đàn ông khoảng 25 tuổi, không biết họ tên và địa chỉ tại khu vực bến xe khách cũ, việc mua bán không ai biết nên không có căn cứ để xác minh làm rõ. Đối với người đàn ông tên L, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[9] Về án phí: bị cáo Bé Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Bé Ngọc H.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Bé Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Bé Ngọc H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24 tháng 10 năm 2019.

3. *Về xử lý vật chứng*: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi tang vật cần vụ Bé Ngọc H – sinh ngày 23/01/1988; tổ T, phường T, thành phố C. Can tội Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Bé Ngọc H:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, có số IMEI 353317097308994/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng cũ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu đỏ đen, số IMEI: 352219024293961, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có. Trả lại bị cáo 25.000đ (hai mươi năm nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tiền Việt Nam: 125.000đ (một trăm hai mươi năm nghìn đồng chẵn) vụ: Bé Ngọc H - sinh năm 1988; tổ T, phường T, thành phố C. Can tội Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. (Do không có biên bản giám định tiền nên bên giao phải chịu trách nhiệm trong trường hợp tiền đã niêm phong là tiền giả, tiền không đủ điều kiện lưu hành).

Xác nhận toàn bộ vật chứng kể trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 19 ngày 02 tháng 12 năm 2019.

4. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Bế Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo*: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng